TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2022/HS-ST
Ngày: 22/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đào Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đức.

Bà Nguyễn Thị Hoa.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huyền Lê – Thư ký Toà án nhân dân huyện Q.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa: Ông Đàm Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Q, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2022/TLST - HS ngày 17 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Cấn Tất T, sinh năm 1992 tại Hà Nội; Tên gọi khác: không; Nơi ĐKHKTT: Thôn Bùng, xã P, huyện T, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Cấn Tất T2 (đã chết) và bà: Đỗ Thị X; Vợ: Đặng Thị Ng và có 02 con: con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án: không; Tiền sự: Quyết định số 05/2019/QĐ-TA ngày 14/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, Thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Ngày 22/8/2021 đã chấp hành xong. Bị cáo bị bắt trong vụ án khác và đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình theo Quyết định tạm giam của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

2. Họ và tên: Hoàng Anh T1, sinh năm 1990 tại Hà Nội; Tên gọi khác: không; Nơi ĐKHKTT: Thôn 7, xã X, huyện T, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không; Con ông: Hoàng Công C và bà: Ngô Thị D; Vợ: Nguyễn Thị L và có 02 con: con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án: Bản án số 33/2019/HSST ngày 24/5/2019

của Tòa án nhân dân huyện T, Thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đã chấp hành xong ngày 21.8.2020. Chưa được xóa án; Tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/9/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt.

Bị hại: Anh Vũ Đình Th, sinh năm 1990. HKTT: Thôn Đồng Bình, xã Đồng Sơn, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định. Địa chỉ thuê trọ: Thôn Đồng Bụt, xã N, huyện Q, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 06/6/2022 do cần tiền tiêu sài, bị cáo Cấn Tất T đã nảy sinh ý định đi tìm T sản sơ hở của người dân để trộm cắp. Để thực hiện được hành vi này, T điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ-trắng không rõ biển kiểm soát do trước đó T mượn của một người tên Lê (hiện chưa xác định được nhân thân) đi đến địa phận thôn Đồng Bụt, xã N, huyện Q, Thành phố Hà Nội. Khi đi qua khu nhà trọ của gia đình anh Đỗ Danh Hưởng, sinh năm 1989 ở xóm 3, thôn Đồng Bụt, xã N thì T phát hiện cửa cổng của khu nhà trọ không khóa, bên trong sân có để nhiều xe máy và không có người trông coi. Để tránh bị người dân phát hiện T đã đi cất giấu chiếc xe của mình sang ngõ bên cạnh rồi đi bộ quay lại khu nhà trọ của gia đình anh Hưởng. Trên đường đi T có gặp và nói chuyện với anh Trần Phú Dương, sinh năm 1988, HKTT: Thôn Đồng Bụt, xã N, là người có quen biết với T. Sau đó T đến cổng khu nhà trọ của gia đình anh Hưởng, dùng tay mở chốt then cài cánh cửa cổng, rồi đẩy cửa đi vào bên trong. Lúc này quan sát thấy có 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh-xám BKS: 18K1-349.72 của anh Vũ Đình Th, sinh năm 1990, HKTT: Xã Đông Sơn, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định đang dựng ở trước cửa phòng trọ, không có người trông coi, T đi đến kiểm tra thấy chiếc xe không khoá cổ, không khóa càng nên đã lén lút dắt chiếc xe ra khỏi khu vực nhà trọ và dắt bộ chiếc xe đi ra đường gom phía nam Đại lộ Thăng Long. Khi đi đến đoạn đối diện cổng trang trại của gia đình anh Trần Phú Dương ở gần đó thì T dựng chiếc xe vừa trộm cắp được ở vệ đường rồi quay lại lấy chiếc xe máy Yamaha Exciter màu đỏ-trắng của mình điều khiển đến khu vực nghĩa trang thôn Đồng Bụt, xã N cất giấu. Sau đó T đi bộ quay lại lấy chiếc xe máy vừa trộm cắp được của anh Th rồi dắt bộ chiếc xe này đi qua khu vực nghĩa trang thôn Đồng Bụt, xã N. Khi dắt đến gần cầu chui số 12 Đại lộ Thăng Long thì T dừng lại và dùng điện thoại của mình số 0983365816 gọi điện cho bị cáo Hoàng Anh T1 nói cho T1 biết T vừa trộm cắp được chiếc xe máy và hỏi T1 có mua không thì T1 đồng ý mua. T đã hẹn T1 đến vị trí đang đứng đợi để thực hiện việc mua bán. Sau khi nhận lời mua xe của T thì T1 gọi điện thoại và

nhờ Thành, sinh năm 1990, ở Thanh Hóa (là bạn quen qua mạng xã hội và không biết họ tên đầy đủ, địa chỉ của Thành) để đi cùng T1. Sau đó T1 điều khiển xe máy Yamaha Exciter màu đỏ-trắng BKS 29V5-42888 của mình đến khu vực trường Đại học Quốc gia Hà Nội thuộc địa phận xã Thạch Hoà, huyện T đón Thành rồi cả hai đi đến điểm hẹn mà T đã hẹn trước đó. Khi đến nơi là khoảng hơn 04 giờ sáng ngày 06/6/2022 trời vẫn tối nên T1 đã nổ máy xe của mình để chiếu ánh đèn pha vào chiếc xe máy mà T vừa trộm cắp được để kiểm tra xe. Sau đó hai bên thống nhất, thoả thuận mua, bán chiếc xe với giá 5.000.000 đồng. Do T1 không mang theo tiền mặt nên T1 hẹn sẽ chuyển khoản thanh toán cho T sau, T đồng ý và giao chiếc xe máy vừa trộm cắp được cho T1. Sau đó T1 và Thành đã mang chiếc xe máy trên về cất giấu tại nhà T1 ở thôn 7, xã X, huyện T, thành phố Hà Nội còn T đi bộ quay lại nghĩa trang thôn Đồng Bụt lấy chiếc xe máy của mình đã cất giấu trước đó và đi về nhà. Đến sáng cùng ngày T đã trả lại chiếc xe máy trên cho người tên Lê.

Đến 12h trưa 06/6/2022, T1 dắt chiếc xe đã mua của T đến quán sửa chữa xe máy Điệp Tú do anh Phùng Xuân Điệp ở thôn Hòa Lạc, xã Bình Yên, huyện T, thành phố Hà Nội làm chủ để thay ổ khoá điện. Sau khi thay ổ khóa xong T1 đã sử dụng chiếc xe máy trên làm phương tiện đi lại. Đến chiều ngày 06/6/2022 T1 dùng T khoản ngân hàng MBBank của mình chuyển khoản số tiền 3.000.000đồng cho T qua số T khoản 101192888 tại ngân hàng VIB và đến ngày 07/6/2022 T1 tiếp tục chuyển khoản nốt số tiền 2.000.000đồng cho T vào số T khoản trên.

Sau đó T biết hành vi trộm cắp T sản của mình đang bị Cơ quan CSĐT - Công an huyện Q điều tra xác minh nên ngày 09/6/2022 T đã chủ động gọi điện cho T1 để mua lại chiếc xe máy với giá 5.000.000 đồng. T1 đồng ý và hẹn gặp nhau ở khu vực chùa Tây Phương thuộc địa phận xã Thạch Xá, huyện T. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì T1 điều khiển xe đến điểm hẹn và bảo T ra lấy xe nhưng do đợi lâu không thấy T đến nên T1 đã gọi điện trao đổi với T thì T bảo gửi xe ở quán nước cho T, T sẽ chuyển tiền cho T1 sau thì T1 đồng ý và gửi xe ở quán nước rồi đi xe ôm về nhà. Sau đó T đã đến lấy chiếc xe này và điều khiển ra đoạn đường gom phía bắc Đại lộ Thăng Long thuộc địa phận xã N, huyện Q thì dừng lại tháo BKS của xe rồi vứt bỏ ở ven đường và tiếp tục điều khiển xe đến xã Hoà Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình để thuê nhà trọ để ở. Đến ngày 28/6/2022, T điều khiển chiếc xe mô tô đã trộm cắp được của anh Th để đi trộm cắp T sản là 01 ti vi nhãn hiệu Samsung 55 inch, trị giá 12.000.000đồng của ông Nguyễn Văn Xuân, sinh năm 1965 ở Năm Lu, xã Hoà Sơn, huyện Lương Sơn, Hoà Bình thì bị Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình phát hiện và bắt giữ.

Ngày 08/7/2022, Cơ quan quan CSĐT- Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam đối với Cấn Tất T về tội Trộm cắp T sản xảy ra tại Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình.

* Vật chứng thu giữ: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xám-xanh BKS: 18K1-349.72; SM: G3D4B512758, SK: 0610HY490833 do Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình thu giữ và bàn giao cho Cơ quan CSĐT - Công an huyện Q để điều tra theo thẩm quyền.

* Tại bản Kết luận định giá T sản số 45/KL-HĐĐGTS ngày 19/7/2022 của Hội đồng định giá T sản trong TTHS huyện Q kết luận: chiếc xe nhãn hiệu YAMAHA loại EXCITER, màu xám xanh, BKS 18K1-349.72, số máy: G3D4E512758, số khung: 0610HY490833 tại thời điểm ngày 06/6/2022 có giá trị là 19.833.000 đồng.

* Về xử lý vật chứng, dân sự: Ngày 03/8/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA loại EXCITER màu xám xanh không đeo BKS, số máy: G3D4E512758, số khung: 0610HY490833 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Vũ Đình Th. Anh Th đã nhận và không có yêu cầu đề nghị gì khác về bồi thường dân sự.

Quá trình điều tra vụ án, các bị cáo Cất Tất T và Hoàng Anh T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người bị hại, nhân chứng, vật chứng và các T liệu, chứng cứ khác đã thu thập được.

Bản cáo trạng số 69/CT – VKSQO ngày 14 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q đã truy tố bị cáo Cấn Tất T tội Trộm cắp T sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Hoàng Anh T1 tội Tiêu thụ T sản do người khác phạm tội mà có theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Các bị cáo khai nhận hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cấn Tất T phạm tội Trộm cắp T sản và bị cáo Hoàng Anh T1 phạm tội Tiêu thụ T sản do người khác phạm tội mà có. Đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt Cấn Tất T từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt Hoàng Anh T1 từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/9/2022.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền do các bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định.

- Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã được nhận lại T sản, không có yêu cầu bồi thường nào khác nên không xem xét.

- Số tiền 5.000.000đ bị cáo T có được do thu lợi bất chính nên buộc bị cáo phải nộp lại để sung quỹ Nhà nước.

- Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai báo và không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cùng các T liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 03 giờ ngày 06/6/2022, Cấn Tất T điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ-trắng không rõ biển kiểm soát đến khu nhà trọ của gia đình anh Đỗ Danh Hưởng ở xóm 3, thôn Đồng Bụt, xã N, huyện Q, Thành phố Hà Nội trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS: 18K1-349.72 của anh Vũ Đình Th để ở sân. Sau đó T gọi điện cho Hoàng Anh T1 nói rõ T vừa trộm cắp được một chiếc xe mô tô, hỏi T1 có mua không thì T1 đồng ý. Khoảng 04h sáng cùng ngày, T1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ-trắng BKS 29V5-42888 của mình đón Thành là bạn của T1 để cùng đi mua chiếc mô tô nêu trên với giá 5.000.000 đồng. Sau này T1 đã mang chiếc xe đi thay ổ khóa và sử dụng làm phương tiện đi lại. Trị giá chiếc xe mô tô là 19.833.000 đồng.

Hành vi nêu trên của Cấn Tất T đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp T sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, hành vi của Hoàng Anh T1 đủ yếu tố cấu thành tội Tiêu thụ T sản do người khác phạm tội mà có quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố các bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu T sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Các bị cáo đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của mình. Bị cáo T đã lợi dụng thời điểm ban đêm, thấy cổng khu nhà trọ không khóa nên lén lút vào lấy trộm được chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS: 18K1-349.72 của anh Vũ Đình Th để ở sân, xe không có khóa cổ, khóa càng. Ngay sau khi lấy trộm được chiếc xe, bị cáo T đã gọi điện thoại cho bị cáo T1 để bán chiếc xe. Mặc dù được T nói cho biết rõ là chiếc xe vừa lấy trộm được nhưng do hám rẻ nên T1 vẫn mua. Vì vậy, cần Th phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo cũng như phòng, ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo T phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo T1 là người dân tộc Mường, khi nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã ra đầu thú là những tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi chuộc lại chiếc xe máy đã bán cho bị cáo T1, bị cáo T sử dụng chiếc xe này để đi trộm cắp T sản tại huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình vào ngày 28/6/2022. Ngày 08/11/2022 Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình đã mở phiên tòa xét xử đối với bị cáo. Hành vi trộm cắp tại huyện Lương Sơn thực hiện sau nhưng bị xét xử trước nên không bị coi là tình tiết tăng nặng. Mặt khác, ngày 22/8/2021 bị cáo mới chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, tính đến thời điểm phạm tội thì chưa hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Điều đó thể hiện nhân thân của bị cáo T xấu.

Ngày 21/8/2020 bị cáo T1 chấp hành xong bản án số 33/2019/HSST ngày 24/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, Thành phố Hà Nội. Ngày 06/6/2022 bị cáo phạm tội mới nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Vũ Đình Th đã được nhận lại T sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Đối với số tiền 5.000.000đ bị cáo T1 đã trả cho bị cáo T khi mua chiếc xe máy nhưng sau khi được T1 cho chuộc lại xe thì T vẫn chưa trả lại số tiền này cho T1. Xét thấy đây là tiền thu lợi bất chính nên cần buộc bị cáo T truy nộp ngân sách nhà nước.

Đối tượng tên Thành đi cùng bị cáo T1 khi đến mua xe máy mà T trộm cắp của anh Th, do T1 không biết họ tên, tuổi, hộ khẩu thường trú cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[8]. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[9]. Về quyền kháng cáo: Những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Cấn Tất T phạm tội Trộm cắp T sản, bị cáo Hoàng Anh T1 phạm tội Tiêu thụ T sản do người khác phạm tội mà có.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Cấn Tất T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Anh T1 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/9/2022.

2. Buộc bị cáo Cấn Tất T phải truy nộp số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về chế độ án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Cấn Tất T, Hoàng Anh T1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- Công an huyện Q;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS H.Q;
- UBND xã P và xã X (H. T, Hà Nội);
-Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;VPTA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đào Thị Thúy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**